TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HSST

Ngày: 12/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hổ

2. Ông Trần Văn Hưng

-Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre** *tham gia phiên toà*: Ông Lại Đức Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 109/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Ngô Minh H (H Cá Sấu), sinh năm 1974 tại tỉnh Bến Tre; Đăng ký hộ khẩu thường trú: số 78/2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: số 384B3, khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông Ngô Giác Ng (chết) và bà Cát Thị Th, sinh năm 1945; Vợ: Bùi Thị Thúy L, sinh năm: 1973; Con: Bị cáo có có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền sự: Không; Tiền án: không; Nhân thân và quá trình hoạt động của bị cáo: Ngày 28/8/1993, bị Công an thị xã Bến Tre ra quyết định cưỡng bức lao động thời hạn 06 tháng và hành vi "Trộm cắp tài sản". Sau đó nhiều lần trốn khỏi nơi cưỡng bức lao động nên thời gian cưỡng búc lao động thêm 06 tháng đến cuối năm 1994 chấp hành xong. Ngày 02/02/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong bản án 01/5/2000). Ngày 28/10/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (chấp hành xong bản án 23/6/2010). Ngày 09/7/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 17/10/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre gia hạn thời gian chấp hành chữa bệnh tại cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng do có hành vi "Trốn khỏi trung tâm chữa bệnh-giáo dục-lao động xã hội" (chấp hành xong ngày 11/7/2015). Bị cáo bị bắt

tạm giữ từ ngày 27/9/2021, đến ngày 30/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1997; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp TQ, xã TT, huyện TPĐ, tỉnh Tiền Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Mẫn H, sinh năm 1990; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp PT, xã AĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

** Người làm chứng:*

- Nguyễn Lê P, sinh năm 1984; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp PT, xã PT, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

- Lý Thị Ngân Th, sinh năm 1989; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp TB, xã TT, huyện TPĐ, tỉnh Tiền Giang.

- Đào Trọng Đ, sinh năm 1991; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: số 197, ấp A, xã TĐ, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

- Nguyễn Kim Ngọc Th, sinh năm 1989; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: số 529D, khu phố A, phường B, thành BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 ngày 27/9/2021, Ngô Minh H điều khiển xe mô tô biển số 71B2-933.11 đi trên đường Nguyễn Đình Chiểu hướng từ cầu Cá Lóc về vòng xoay phường AH. Khi đến giao lộ giữa đường Nguyễn Đình Ch với đường Phan Ngọc T, thuộc khu phố A, phường AH, thành phố BT thì H phát hiện chị Lê Thị Ngọc D (sinh năm 1997, ĐKTT: ấp TQ, xã TT, huyện TPĐ, tỉnh Tiền Giang) đang ngồi trên xe mô tô biển số 64G1-310.80 dừng dưới lòng đường, trước cửa hiệu thuốc tây Thống Nhất 3 để chờ chị Lý Thị Thảo Ng đang vào hiệu thuốc tây Thống Nhất 3 để mua thuốc và trong hộc ốp sau cánh bửng phía trước bên trái của xe mô tô biển số 64G1-310.80 có để 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4, màu đen, số Imei: 869474052319057 và 869474052319040 có ốp lưng bằng nhựa màu cam và phía sau ốp lưng điện thoại có 350.000 đồng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, H chay xe đến đậu gần xe của chị D, lợi dụng lúc chị D không để ý, H xuống xe đi bộ đến gần dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động của chị D rồi quay lại xe định tẩu thoát thì bị lực lượng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Bến Tre phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4, màu đen, số Imei: 869474052319057 và 869474052319040;

- 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu cam;

- Tiền Việt Nam: 350.000 đồng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 71B2-933.11, số khung: C6K0GY315209, số máy: 5C6K315222;

- 01 nón bảo hiểm màu xanh;

- 01 khẩu trang màu trắng;

- 01 áo khoác dài tay màu xanh đen, phía sau lưng có 02 sọc ngang màu trắng, 01 sọc ngang màu đen, phía trước có 02 sọc ngang màu trắng, 01 sọc ngang màu đỏ, 01 sọc ngang màu xanh đen;

- 01 quần dài Jean màu xanh;

- 01 đôi dép kẹp màu xanh;

Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 852/KL-HĐĐG ngày 20/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận:

- 01 Điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4, màu đen, số Imei: 869474052319057 và 869474052319040. Trị giá tài sản ngày 27/9/2021: 4.800.000 đồng.

- 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu cam. Trị giá tài sản ngày 27/9/2021: 20.000 đồng

Tại Bản cáo trạng số: 01/CT-VKSTPBT ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s, h khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo H từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định.

Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trao trả: chiếc điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4 cùng ốp lưng điện thoại màu cam và 350.000 đồng cho bị hại Lê Thị Ngọc D và trả lại xe mô tô biển số 71B2-933.11 cho chị Nguyễn Thị Mẫn Hoa là chủ sở hữu. Hiện bị hại D không yêu cầu gì thêm.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 khẩu trang màu trắng ; 01 áo khoác dài tay màu xanh đen, phía sau lưng có 02 sọc ngang màu trắng, 01 sọc ngang màu đen, phía trước có 02 sọc ngang màu trắng, 01 sọc ngang màu đỏ, 01 sọc ngang màu xanh đen ; 01 quần dài Jean màu xanh; 01 đôi dép kẹp màu xanh;

Bị cáo Ngô Minh H khai nhận vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/9/2021, tại khu vực phía trước hiệu thuốc tây Thống Nhất 3 ở khu phố A, phường AH, thành

phố BT, tỉnh Bến Tre, Ngô Minh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Lê Thị Ngọc D 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4, màu đen, số Imei: 869474052319057 và 869474052319040 cùng ốp lưng điện thoại bằng nhựa trị giá 4.820.000 đồng và số tiền 350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt của bị hại D là 5.170.000 đồng. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre . Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng bị cáo không có ý kiến gì, Kiểm sát viên đề nghị xét xử bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Xét việc xét xử vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng là phù hợp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính, vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/9/2021, tại khu vực phía trước hiệu thuốc tây Thống Nhất 3 ở khu phố A, phường AH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, bị cáo H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Lê Thị Ngọc D 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4, màu đen, số Imei: 869474052319057 và 869474052319040 cùng ốp lưng điện thoại bằng nhựa trị giá 4.820.000 đồng và số tiền 350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt của bị hại D là 5.170.000 đồng.

[3] Bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc bảo quản tài sản để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo H không có tiền án, tiền sự nhưng đã từng bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", "Mua bán trái phép chất ma túy", đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" cho thấy bị cáo H có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "Người phạm tội thành khẩn khai báo" và "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" theo quy định tại các điểm s, h khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra. Xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trao trả: chiếc điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4 cùng ốp lưng điện thoại màu cam và 350.000 đồng cho bị hại Lê Thị Ngọc D và trả lại xe mô tô biển số 71B2-933.11 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Mẫn Hoa.

Đối với: 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 khẩu trang màu trắng ; 01 áo khoác dài tay màu xanh đen, phía sau lưng có 02 sọc ngang màu trắng, 01 sọc ngang màu đen, phía trước có 02 sọc ngang màu trắng, 01 sọc ngang màu đỏ, 01 sọc ngang màu xanh đen ; 01 quần dài Jean màu xanh; 01 đôi dép kẹp màu xanh, các tài sản này của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại Lê Thị Ngọc D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất là 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4 cùng ốp lưng điện thoại màu cam và số tiền 350.000 đồng. Bị hại D không có yêu cầu gì thêm.

Ghi nhận người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Mẫn Hoa đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 71B2-933.11, số khung: C6K0GY315209, số máy: 5C6K315222 và không yêu cầu gì thêm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo H không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo H.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo H phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Minh H (H Cá Sấu) phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Áp dụng khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s, h khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự;; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Minh H (H Cá Sấu) 09 (chín) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh;

- 01(một) khẩu trang màu trắng;

- 01(một) áo khoác dài tay màu xanh đen, phía sau lưng có 02 sọc ngang màu trắng, 01 sọc ngang màu đen, phía trước có 02 sọc ngang màu trắng, 01 sọc ngang màu đỏ, 01 sọc ngang màu xanh đen ;

- 01(một) quần dài Jean màu xanh;

- 01(một) đôi dép kẹp màu xanh;

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Ngô Minh H (H Cá Sấu) phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố BT (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường A, TP BT (1b);
- UBND thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ (3b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình